Ký bởi: Sở Thông tin và Truyền thông
Cơ quan: Tỉnh Kon Tum
Thời gian ký: 30/10/2019 14:07:37

PHỤ LỤC 2

BẢNG TỔNG HỢP DANH DÁCH ĐÀI TRUYỀN THANH XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN ĐƯỢC CẤP PHÉP TẦN SỐ VÔ TUYẾN ĐIỆN

(Kèm theo Báo cáo số 1490/BC-STTTT ngày 30 tháng 10 năm 2019

STT	Xã, phường, thị trấn	Năm đầu tư	Đơn vị đầu tư	Số, ngày, tháng, năm Giấy phép sử dụng tần số	Tần số được cấp phép (tần số được ấn định trong Giấy phép)	Thời gian hết hạn của Giấy phép	Ghi chú
TP Kon Tun	**21**						
01	Xã Ia Chim	2012	Đài TT-TH thành phố	175154/TTKD, cấp ngày 9/8/2012	65,8 MHz	8/9/2022	
02	Xã Hòa Bình	2008	Đài TT-TH thành phố	157113/TTKD, gia hạn ngày 02/3/2013	63,9 Mhz	3/2/2021	Bị thất lạc đang làm thủ tục cấp lại
03	Xã Kroong	2008	Đài TT-TH thành phố	286583TTKD, cấp ngày10/5/2019	66,8 Mhz	5/10/2029	
04	Xã Đăk Cấm	2008	Đài TT-TH thành phố	101101/TTKD-GH ngày 13/5/2016	65,7 Mhz	5/12/2021	Bị thất lạc, đang làm thủ tục cấp lại
05	Xã ChưHreng	2009	Đài TT-TH thành phố	160410/TTKD, gia hạn ngày 30/5/2016	64,1 Mhz	10/10/2021	
06	Xã Đak Năng	2009	Đài TT-TH thành phố	694/TTKD, gia hạn ngày 18/10/2016	63,1 Mhz	10/17/2021	
07	Xã ĐăkRơWa	2009	Đài TT-TH thành phố	159753/TTKD, gia hạn ngày 20/6/2016	66,9 Mhz	7/11/2021	
08	Xã Đoàn Kết	2009	Đài TT-TH thành phố	159921/TTKD, gia hạn 30/5/2016	67,2 Mhz	9/30/2021	

09	Phường Ngô Mây	2009	Đài TT-TH thành phố	229986/TTKD, cấp ngày 01/6/2012	65,1 Mhz	6/1/2025	
10	Phường Trường Chinh	2009	Đài TT-TH thành phố	159753/TTKD-GH, gia hạn ngày 07/5/2016	66,5 Mhz	8/1/2021	
11	Phường Quang Trung	2010	Đài TT-TH thành phố	160978/TTKD, cấp ngày 26/11/2011	62,8 Mhz	11/26/2022	
12	Phường Quyết Thắng	2010	Đài TT-TH thành phố	164943/TTKD	59,1 Mhz	4/3/2017	Quá hạn, đã làm thủ tục cấp lại gửi Cục tần số III
13	Phường Trần Hưng Đạo	2011	Đài TT-TH thành phố	160614/TTKD, cấp ngày 01/11/2011	64,8 Mhz	11/1/2016	Quá hạn, đã làm thủ tục cấp lại gửi Cục tần số III
14	Phường Nguyễn Trãi	2010	Đài TT-TH thành phố	102859/TTKD, cấp ngày 27/3/2013	60,5 Mhz	3/24/2021	Bị thất lạc, đang làm thủ tục xin cấp lại
15	Phường Thắng Lợi	2010	Đài TT-TH thành phố	160902/TTKD, Cấp ngày 14/11/2011	64,5 Mhz	11/14/2021	
16	Đăk B Là	2011	Đài TT-TH thành phố	1181180/TTKD, cấp ngày	89 Mhz	6/15/2022	
17	Phường Duy Tân	2011	Đài TT-TH thành phố		97,7 Mhz		Bị thất lạc, đang làm thủ tục cấp phép lại
18	Phường Thống Nhất	2011	Đài TT-TH thành phố	181183/TTKD-GH Cấp ngày 01/8/2012	95,7 Mhz	8/1/2022	
19	Phường Lê lợi	2011	Đài TT-TH thành phố	172029/TTKD, cấp ngày 23/4/2018	94,5MHz	7/5/2022	

20	Xã Ngọk Bay	2009	Đài TT-TH thành phố	159947/TTKD-GH	65,4 Mhz	10/5/2021	Bị thất lạc, đang làm thủ tục cấp lại
21	Vinh Quang	2011	Đài TT-TH thành phố	171022/TTKD-GH	101 Mhz	6/12/2022	Bị thất lạc, đang làm thủ tục cấp lại
Huyện Kon Rẫy	**03**						
01	Xã Tân Lập	2014	Đài Truyền thanh - Truyền hình huyện	238670/TTKD ngày 07/03/2016	60,20 MHz	07/3/2026	Xã đã đạt chuẩn nông thôn mới
02	Xã Đăk Ruồng	2013	Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh	249765/TTKD ngày 06/12/2016	64,9 MHz	12/6/2026	Xã đã đạt chuẩn nông thôn mới
03	Xã Đăk PNe	2006	Ban Dân tộc tỉnh *(đầu tư từ nguồn kinh phí trợ giá, trợ cước)*	270370/TTKD ngày 05/01/2018	63,7 MHz	5/1/2028	
Huyện Đak Tô	**04**						
01	Xã Diên Bình	2018	UBND huyện Đăk Tô	283190/TTKD, ngày 13/3/2019	66,3 MHz	3/13/2029	
02	Xã Kon Đào	2018	UBND huyện Đăk Tô	283187/TTKD, ngày 13/3/2019	67,6 MHz	3/13/2029	
03	Xã Ngọc Tụ	2019	UBND huyện Đăk Tô	283189/TTKD, ngày 13/3/2019	66,7 MHz	3/13/2029	
04	Xã Tân Cảnh	2019	UBND huyện Đăk Tô	283188/TTKD, ngày 13/3/2019	67,1 MHz	3/13/2029	
Huyện Kon Plong	**02**						
01	Xã Ngọc Tem	2013	Sở TTTT	259856/TTKD, 10/05/2017	65,5 MHz	5/10/2027	
02	Xã Hiếu	2017	Đài TTTH huyện	287189/TTKD, ngày 04/06/2019	61,5 MHz 67,9MHz	6/4/2029	61,5 MHz là huyện Báo cáo.

							67,9 Mhz là tần số ấn định trong giấy phép
Huyện Đăk Hà	**09**						
01	Thị trấn Đăk Hà	2006	UBND thị trấn Đăk Hà	Số 17520/TTKD-GH, ngày 22/8/2014	93,2 MHz	8/16/2022	
02	Xã Ngoc Réo	2004	UBND huyện Đăk Hà	181207/TTKD-GH3, ngày 30/5/2018	93,2 MHz	8/1/2022	Chủ yếu truyền thanh trực tiếp Đài huyện
03	Xã Hà Mòn	2004	Đài Truyền thanh-Truyền hình huyện	175718/TTKD-GH, ngày 26/08/2014	93,2 MHz	8/27/2022	Giấy phép gia hạn
04	Xã Đăk Mar	2012	Đài Truyền thanh-Truyền hình tỉnh	201205/GP-TTKD, ngày 30/5/2015	55 MHz	5/30/2022	
05	Xã Đăk Long	2017	UBND huyện	201907/GP-TTKD, ngày 30/7/2019	56 MHz	7/30/2029	
06	Xã Đăk Hring	2012		Có giấy phép			
07	Xã Ngok Wang		Đài Truyền thanh-Truyền hình huyện	177242/TTKD-GH, ngày 11/6/2014	93,2 MHz	11/2/2022	Đang đầu tư mới
08	Xã Đăk Ui	2013	Đài Truyền thanh-Truyền hình huyện	199574/GP-TTKD, ngày 14/3/2013	93,20 MHz	3/14/2018	Đang đầu tư mới
09	Xã Đăk Pxi	2012	Đài Truyền thanh-Truyền hình huyện	198841/TTKD-GH, ngày 02/10/2014	93,20 MHz	8/15/2020	Máy phát đang sửa
Huyện Ngọc Hồi	**03**						
01	Sa Loong	2012	Đài PTTH tỉnh	253444/GP-TTKD, ngày 17/01/2017	62,5 Mhz	1/17/2027	
02	Đăk Dục	2013	Đài PTTH tỉnh	271797/GP-TTKD, ngày 11/3/2018	65,0 Mhz	3/11/2028	

03	Pờ Y	2013	Đài PTTH tỉnh	249890/GP-TTKD, ngày 02/6/2016	63,4 Mhz	12/6/2026	
Huyện Tu Mơ Rông	**07**						
01	Đăk Sao		UBND huyện	248244/TTKD, ngày 07/11/2016	64MHz	11/7/2026	Số liệu tổng hợp từ Trung tâm TSVT điện KV3
02	Văn Xuôi	2014	Sở TTTT	246843/TTKD, ngày 10/10/2016	63,6MHz	10/10/2026	
03	Tê Xăng	2015	Sở TTTT	177257/TTKD-GH, ngày 06/11/2014	96,5MHz	11/5/2022	
04	Măng Ri			176767/TTKD-GH, ngày 06/10/2014	92,5MHz	10/5/2022	
05	Đăk Na			176550/TTKD-GH2, ngày 04/10/2014	90,7MHz	10/3/2022	
06	Đăk Tờ Kan			177318/TTKD, ngày 13/11/2012	65,5MHz	11/13/2022	
07	Đăk Rơ Ông			175519/TTKD, ngày 16/08/2012	65,8MHz	8/16/2022	
Huyện Đak Glei	**05**						
01	Xã Đăk Long		Sở TTTT		65.0 MHz	7/30/2029	Giấy phép bị thất lạc
02	Xã Đăk Man	2015	Đài PTTH tỉnh		62.0 MHz	5/30/2022	Giấy phép bị thất lạc
03	Xã Xốp	2018	UBND huyện	176101/GP-TTKG, ngày ... /2018	65,5 MHz	9/14/2022	CS 30W
04	Xã Đăk Plô	2018	UBND huyện	176101/GP-TTKG, ngày ... /2018	63,5 MHz	9/14/2022	CS 30W
05	Xã Đăk Nhoong	2018	Sở TTTT	176101/GP-TTKG,ngày ... /2018	55,5 MHz	9/14/2022	CS 30W
Tổng	**54**						